|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN NAM TỪ LIÊM  **TRƯỜNG TIỂU HỌC MỸ ĐÌNH 2**  Số /KH-THMĐ2 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    *Mỹ Đình 2, ngày tháng 9 năm 2018* |

**KẾ HOẠCH**

**NĂM HỌC 2018 – 2019**

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm giáo dục phổ thông năm học 2018-2019;

Căn cứ Quyết định số 3853/QĐ-UBNN ngày 31/7/2018 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm học 2018-2019 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 3676/SGD&ĐT-GDTH ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Sở GD&ĐT thành phố Hà Nội về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cấp tiểu học năm học 2017-2018;

# Căn cứ Kế hoạch số 444/KH-PGD&ĐT ngày 06 tháng 9 năm 2018 về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2018-2019 của phòng Giáo dục & Đào tạo quận Nam Từ Liêm;

Căn cứ tình hình thực tế, Trường Tiểu học Mỹ đình 2 xây dựng kế hoạch năm học 2018-2019như sau:

**PHẦN I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**I. Thuận lợi**

Trường Tiểu học công lập Mỹ Đình 2 được thành lập ngày theo quyết định số 2180/QĐ–UBND của UBND huyện Từ Liêm, với diện tích 11408 m2 nằm tại Phường Mỹ Đình 2 – Quận Nam Từ Liêm – Hà Nội. Năm 2013, trường được công nhận :

**TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA MỨC ĐỘ 1**

Nhà trường có một cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp. Toàn trường có bốn khu nhà cao tầng gồm:

- 31 phòng học văn hóa với các thiết bị dạy học hiện đại: máy chiếu, ti vi, đầu video, máy projecter, máy tính nối mạng…

- Các phòng học chức năng: phòng máy tính, phòng thư viện, học Tiếng Anh, phòng học nhạc, phòng học mĩ thuật.

- Nhà thể chất và khu bếp với đầy đủ trang thiết bị hiện đại đảm bảo điều kiện tốt nhất cho học sinh học tập và rèn luyện.

- Sân chơi rộng rãi, thoáng mát, sạch sẽ, an toàn với những vườn hoa quanh năm tươi tốt.

- Đội ngũ CB-GV đều là những CB-GV được đào tạo bài bản có trình độ, trường có 100% CB-GV đạt trình độ Cao Đẳng và Đại học trở lên. Đội ngũ CB-GV luôn nhiệt tình, trách nhiệm và tâm huyết. Tập thể luôn đoàn kết nhất trí cao.

- Nhà trường luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao của các cấp quản lý, sự quan tâm về tinh thần, vật chất của các cấp lãnh đạo, sự ủng hộ của cha mẹ học sinh.

- Nhiều năm liền, nhà trường luôn được công nhận Tập thể lao động Tiên tiến. Năm học 2016-2017 và 2017-2018, trường được công nhận Tập thể Lao động Xuất sắc cấp Thành phố.

**2. Khó khăn**

- Năm học 2018-2019, do dân số cơ học tăng cao nên số học sinh tăng nhanh, dẫn đến số học sinh trên lớp khá cao.

- Địa phương có nhiều đối tượng là người nhập cư đến thuê trọ sinh sống nên cuộc sống không ổn định. Học sinh có nhiều nhóm đối tượng, mặt bằng dân trí không đồng đều, nhiều em không có sự quan tâm của gia đình.

- Trường có nhiều học sinh khuyết tật trí tuệ học hòa nhập.

**II. Thực trạng của nhà trường**

***1. Học sinh***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối lớp** | **Tổng số**  **HS** | **Nữ** | **Số lớp** | **Sĩ số bình quân** | **Con**  **TB LS** | **Dân tộc** | **KT** | **HCKK** | **Số HS bán trú** |
| 1 | 515 | 225 | 10 | 51.5 |  | 2 | 8 | 7 |  |
| 2 | 322 | 134 | 07 | 46 | 1 | 1 | 2 | 9 |  |
| 3 | 222 | 109 | 04 | 55.5 |  | 1 | 4 | 7 |  |
| 4 | 242 | 112 | 05 | 48 |  | 2 | 1 | 6 |  |
| 5 | 256 | 132 | 05 | 51 | 1 | 3 | 2 | 6 |  |
| **Tổng số** | **1557** | **712** | **31** | **50** | **2** | **9** | **17** | **35** | **1170** |

***2. Đội ngũ Cán bộ - giáo viên – nhân viên***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đối tượng** | **Số lượng** | **Nữ** | **Trình độ** | | | **Đảng viên** | **Biên chế** | **Hợp đồng** |
| **TS** | **ĐH** | **CĐ** |
| CBQL | 03 | 03 |  | 03 |  | 03 | 03 | 0 |
| GVcơ bản | 33 | 32 |  | 15 | 18 | 10 | 18 | 15 |
| GV chuyên biệt | 7 | 5 |  | 04 | 3 | 01 | 03 | 04 |
| TPT | 01 | 01 |  | 01 |  |  | 01 |  |
| NV | 14 | 9 |  | 02 | 01 | 01 | 03 | 11 |
| **Tổng** | **58** | **50** |  | **25** | **22** | **15** | **28** | **30** |

***3. Cơ sở vật chất***

Khá khang trang, hiện đại, mới đưa vào sử dụng 06 năm.

***4. Những cơ hội và thách thức***

*\** Thách thức: Sự phát triển không ngừng của đất nước trong xu thế hội nhập khiến đòi hỏi đối với giáo dục tăng cao.

Đặc thù địa phương tiếp giáp với quận Cầu Giấy có nhiều trường uy tín lâu năm. Hơn nữa trong địa bàn cũng có nhiều trường ngoài công lập nên sự cạnh tranh khá cao.

Trường đã thu hút được một bộ phận khá lớn con em của tầng lớp cán bộ trí thức sinh sống tại các khu đô thị, chung cư. Đây là những đối tượng rất quan tâm đến con cái và có sự đòi hỏi cũng như đánh giá khá khắt khe.

\* Sứ mạng: Xây dựng môi trường học tập nền nếp, kỉ cương, an toàn, thân thiện. Giáo dục toàn diện đạt chất lượng cao, mọi hoạt động đều hướng tới học sinh, tạo cơ hội cho giáo viên – học sinh chủ động phát triển năng lực, kĩ năng và tư duy sáng tạo của bản thân.

\* Tầm nhìn: Là trường học thân thiện, hiện đại. Tập trung vào các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, nâng cao năng lực, thái độ phục vụ, phát huy tinh thần tập thể, ý thức trách nhiệm của cán bộ, GV, HS, tạo cơ hội cho sự cống hiến và sáng tạo, yêu thương và trách nhiệm. Học sinh được phát triển toàn diện, tự tin năng động, sáng tạo tham gia các hoạt động giáo dục, tạo tiền đề tốt để trở thành những con người năng nổ, nhiệt tình trong công việc, yêu lao động, sống có trách nhiệm, lòng nhân ái, hoà nhập tốt trong cộng đồng và luôn có khát vọng vươn lên. Làđịa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh.

Phương châm hành động:

***“Thân thiện - Chất lượng – Sáng tạo”***

Hai khâu đột phá của nhà trường: Nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng Anh và Tăng cường các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

**PHẦN II.** **PHƯƠNG HƯỚNG,** **NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM HỌC**

**I. Nhiệm vụ trọng tâm**

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong ngành Giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, tạo chuyển biến tích cực về tư tưởng đạo đức, lối sống văn hóa, phong cách, tác phong làm việc đối với mỗi nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người học; Tiếp tục triển khai Chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Chương trình hành động số 27/CTr-TU ngày 17/2/2014 của Thành ủy Hà Nội về “Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo”; triển khai và thực hiện có hiệu quả đề án số 94 /ĐA-UBND ngày 6/4/2015 về “Đổi mới giáo dục quận Nam Từ Liêm giai đoạn 2015-2020”.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhả trường, tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; thực hiện nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện thực tế địa phương. Nâng cao hơn nữa chất lượng công tác giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống và các hoạt động giáo dục ngoại khóa; Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, công tác giáo dục thể chất và các hoạt đông TDTT. Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo, duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống; nâng cao hơn nữa chất lượng đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học, vận dụng có hiệu quả Phương pháp bàn tay nặn bột, Phương pháp dạy Mỹ Thuật mới và thực hiện tốt đổi mới đánh giá học sinh tiểu học theo TT 22; bảo đảm các điều kiện và triển khai có hiệu quả dạy học ngoại ngữ theo chương trình mới; duy trì và nâng cao chất lượng dạy tin học. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3; đẩy mạnh công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường chất lượng cao và quy mô dạy học 2 buổi/ngày. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí.

Thực hiện nghiêm túc về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; quy định về dạy thêm, học thêm.

Tiếp tục thực hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”. Triển khai hiệu quả dạy ngoại ngữ theo chương trình đổi mới. Tiếp tục triển khai giảng dạy chương trình Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh cho HS Thủ đô.

Tập trung chỉ đạo việc quản lí, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức kĩ năng các môn học phù hợp với từng đối tượng học sinh, tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống cho học sinh. Giữ vững và nâng cao chất lượng dạy, học cả mũi nhọn và đại trà. Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 22 ngày 22/8/2016 của Bộ GD&ĐT. Chú trọng phát huy sự sáng tạo trong hoạt động dạy của thầy để khuyến khích sự sáng tạo trong hoạt động học của trò.

Tổ chức “Tuần làm quen” đầu năm học đối với học sinh lớp 1 nhằm giúp học sinh thích nghi với môi trường học tập mới.

Triển khai có hiệu quả dạy các môn tự chọn Tin học và Ngoại ngữ, duy trì dạy 2 buổi/ ngày…

Triển khai dạy tiếng Anh thông qua môn Toán và môn Khoa học đối với khối 1,2,3 có hiệu quả nhằm nâng cao khả năng giao tiếp và tư duy bằng tiếng Anh cho học sinh.

Duy trì chất lượng trường chuẩn Quốc Gia, chuẩn bị công tác công nhận lại trường đạt chuẩn.

Làm tốt công tác xã hội hoá- Thi đua- quản lí - kiểm tra giám sát...

**II. Nhiệm vụ cụ thể và các giải pháp**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Nhiệm vụ - Các giải pháp** |
| **1. Thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua**. | |
|  | 1. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 18/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến tích cực về tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa, phong cách, tác phong làm việc đối với mỗi nhà giáo, cán bộ quản lí giáo dục, người học; củng cố kết quả các cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện tốt cuộc vận động  *"Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạođức,tự học và sáng tạo":*  Triển khai và thực hiện tốt 02 bộ quy tắc ứng xử: Bộ quy tắc ứng xử của công chức viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội; Bộ quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội. Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. |
| 2. Tiếp tục thực hiện sáng tạo các nội dung của phong trào *“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”*, chú trọng các hoạt động ngoại khóa.  - Giáo dục đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá..  - Đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; Chăm sóc các bồn hoa cây cảnh đã có, trồng thêm cây xanh trên sân trường và trước các hành lang lớp học.  - Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường. Tăng cường các hoạt động thực hành trải nghiệm, kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, múa, hát dân ca, dân vũ, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và khả năng của học sinh. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Đặc biệt, tổ chức tốt các câu lạc bộ theo chủ đề, chủ điểm.  - Duy trì tổ chức cho học sinh hát Quốc ca tại Lễ chào Cờ Tổ quốc; tích cực phát huy phong trào hát và sáng tác các khúc cho thiếu nhi Thủ đô thực hiện có nền nếp việc tập thể dục giữa giờ, các bài tập thể dục tại chỗ trong học tập, sinh hoạt tập thể cho học sinh.  - Tổ chức ngày hội đón học sinh lớp 1 tạo ấn tượng vui tươi phấn khởi được đến trường cho các em.  - Tổ chức 1 - 2 "Tuần làm quen" đầu năm học mới đối với lớp 1 nhằm giúp học sinh thích nghi với môi trường học tập mới ở tiểu học và vui thích khi được đi học.  - Tổ chức lễ khai giảng năm học mới gọn nhẹ, vui tươi, tạo không khí phấn khởi cho học sinh bước vào năm học mới. Tổ chức lễ đón học sinh lớp 1 trong ngày đầu tiên đến trường một cách trang trọng, ấn tượng.  - Tổ chức lễ ra trường trang trọng, tạo dấu ấn sâu sắc cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trước khi ra trường.  - Tổ chức cho học sinh chăm sóc Nhà bia tưởng niệm các Anh hùng Liệt sĩ vào các đợt: 02/9, 27/7, tết Nguyên đán và 03/02, 30/4 và 01/5. |
| **2. Thực hiện chương trình giáo dục** | |
| ***2.1. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập*** | + Chú ý duy trì sĩ số học sinh - không để HS HCKK phải bỏ học.  + Quan tâm HSKT, HCKK.  + Quản lí vào sổ chính xác sổ phổ cập, sổ đăng bộ.  + Không để xảy ra hiện tượng học sinh ngồi nhầm lớp |
| ***2.2. Nâng cao chất lượng GD toàn diện*** | *\* Xây dựng ý thức:*  + Chú trọng giáo dục cho học sinh phát triển phẩm chất: yêu thương, tôn trọng, trách nhiệm và năng lực: tự học, giao tiếp, làm việc nhóm, thuyết trình...  + Thực hiện tốt nội quy, quy định của nhà trường, tôn trọng kỉ luật, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm.  + Thực hiện tốt các quy định ATGT, bảo vệ môi trường, phòng chống tai nạn thương tích và thực hành các kĩ năng tiết kiệm điện, nước, bảo vệ của công, giữ vệ sinh môi trường, kĩ năng tự bảo vệ bản thân và bạn bè.  + Chăm ngoan, tích cực, chủ động trong học tập, lao động.  + Giao tiếp, ứng xử văn minh lịch sự.  + Sẵn sàng giúp đỡ bạn bè, em nhỏ, nhân ái, bao dung.  \* *Xây dựng thói quen:*  + Tham gia tích cực các hoạt động nội và ngoại khóa,.  + Quan tâm chia sẻ với bạn bè và người thân.  *+*Tự tin, mạnh dạn trong học tập và giao tiếp, ứng xử văn minh thanh lịch.  + Cảm ơn và xin lỗi khi cần.  + Chấp hành ATGT, đội mũ bảo hiểm khi di chuyển bằng xe máy.  + Giữ vệ sinh nơi công cộng, trang phục gọn gàng sạch sẽ.  + Thói quen giữ gìn đồ dùng sách vở gọn gàng, ngăn nắp. Ngồi đúng tư thế, cẩn thận khi viết bài, sử dụng đồ dùng học tập.  + Học sinh học thuộc 5 điều Bác Hồ dạy và nội quy trường lớp.  \* Người thực hiện:  + GVCN quan tâm, có biện pháp cụ thể khi xây dựng và duy trì nền nếp.  + Tổng phụ trách, giáo viên trực tuần, đội sao đỏ theo dõi, chấm điểm thi đua theo đúng tiêu chí đề ra.  + Rèn nền nếp giờ sinh hoạt dưới cờ, thực hiện nghi lễ chào cờ thứ Hai đầu tuần nghiêm túc theo nghi lễ Quốc gia, động viên, khuyến khích những tập thể, cá nhân có thành tích và nhắc nhở những hiện tượng học sinh vi phạm để kịp thời điều chỉnh.  *\* Triển khai tốt các công tác ngoại khoá “Học tập và làm theo tấm gương, đạo đức Bác Hồ”; “Học sinh Thủ đô văn minh thanh lịch”*  Nghiêm túc triển khai theo chủ điểm đổi mới nội dung và hình thức phù hợp.  *+ GVCN và tổng phụ trách lập kế hoạch, nội dung và thời gian thi đua cho học sinh theo từng đợt (Có kế hoạch riêng của hoạt động Đội)*  *+Kết hợp chặt chẽ với các chi hội khuyến học và các đoàn thể khác cùng hội phụ huynh nhà trường động viên giáo dục HS trong rèn luyện đạo đức.*  *+ Phối hợp với Ban phụ huynh trường tổ chức tốt các hoạt động GD trong năm:* “Ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường”; Hội trăng rằm nhân dịp Tết Trung thu,“ Ngày hội Mỹ thuật” cho học sinh; lễ Noel nhân dịp Giáng sinh; Hội vui học tập nhân dịp các ngày lễ lớn; Thi Viết chữ đẹp cấp trường; hoạt động ngoại khóa…  \* *Thi đua học và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy TNNĐ****.***  Đánh giá đạo đức học sinh phù hợp tâm sinh lí lứa tuổi, thực hiện đúng TT22, khuyến khích động viên, khen ngợi để học sinh phát triển phẩm chất và năng lực vốn có của mình.  Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho HS tham gia các hoạt động giáo dục truyền thống địa phương, lòng tự hào dân tộc và các hoạt động nhân đạo từ thiện, tham gia văn nghệ và các cuộc thi do ngành, phường triển khai. |
| ***2.3. Hoạt động dạy học***  *\* Hoạt động dạy*  *\* Hoạt động học*  *\* Tổ chức tốt các kì thi do các cấp tổ chức* | *\* Thực hiện nghiêm túc chương trình SGK*  + Triển khai nghiêm túc chương trình học 2 buổi/ngày.  + Thực hiện chương trình các môn học với tinh thần đảm bảo yêu cầu cần đạt về kiến thức kĩ năng cơ bản, phù hợp với đối tượng học sinh. Vận dụng linh hoạt, đảm bảo vừa sức trong dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học. Giao trách nhiệm thực hiện nội dung chương trình môn học theo phân phối từng tuần cho giáo viên chủ động với từng bài cụ thể. Việc điều chỉnh nội dung dạy học đảm bảo đáp ứng được yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo tính ổn định, tính logic, tính hệ thống của chương trình; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động,sáng tạo đống thời từng bước thực hiện định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.  + Thực hiện dạy học trải nghiệm đối với học sinh, tạo điều kiện để học sinh vận dụng kiến thức vào thực tế hoặc rút ra kiến thức mới từ thực tế trải nghiệm của bản thân.  + Đặc biệt nâng chất lượng môn tự chọn Tiếng Anh: dạy Tiếng Anh 2 tiết/ tuần đối với khối 3, khối 4, liên kết với công ti Victoria dạy bổ trợ Tiếng Anh cho học sinh 2 tiết/tuần (Người bản ngữ dạy rèn kĩ năng nghe nói, đọc viết 1 tiết/tuần), liên kết với công ti Ismart thí điểm đề án dạy Tiếng Anh thông qua môn Toán và môn Khoa học đối với học sinh khối 1,2.  + Thực hiện việc dạy tích hợp các nội dung giáo dục như: giáo dục quốc phòng an ninh, bảo vệ môi trường, tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; biến đổi khí hậu, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, kĩ năng sống, đạo đức Hồ Chí Minh, quyền và bổn phận trẻ em, bình đẳng giới, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống HIV/AIDS;,…) vào các môn học (Tiếng Việt, TNXH, Khoa học, Lịch sử – Địa lí) và các hoạt động giáo dục đảm bảo hợp lí, nhẹ nhàng, hiệu quả, không gây áp lực cho học sinh và giảng dạy đối với giáo viên qua các văn bản chỉ đạo chuyên môn. Tăng cường giáo dục lịch sử, địa lý địa phương giúp cho học sinh thêm hiểu biết và giáo dục tình cảm và tình yêu quê hương. Tiếp tục triển khai dạy lịch sử địa phương và địa lý địa phương (Từ 2 đến 4 tiết/năm/môn học) giúp học sinh thêm hiểu biết và giáo dục tình cảm, tình yêu quê hương đất nước.  + Thực hiện nghiêm túc về giáo dục đạo đức, pháp luật, truyền thống lịch sử Thủ đô và phong cách người Hà Nội cho học sinh. Coi trọng nội dung giờ sinh hoạt tập thể, tiết chào cờ và sinh hoạt truyền thống;đổi mới phương pháp dạy - học môn Đạo đức, thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức vào các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả; triển khai giảng dạy tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh thủ đô.  + Tiếp tục dạy và học tin học theo Chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ứng dụng CNTT vào quản lí và dạy học, tham gia hội thi tin học trẻ.  + Tiếp tục triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột” ở môn Tự nhiên và Xã hội lớp 1,2,3 môn Khoa học ở lớp 4,5 một cách linh hoạt, phù hợp với nội dung. Khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, dạy học trải nghiệm sáng tạo. Giáo viên được chủ động bố trí thời gian hợp lý để hướng dẫn học sinh học tập.  + Tiếp tục triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới. Giáo viên được chủ động sắp xếp bài dạy theo tinh thần nhóm các bài học thành các chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mĩ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong cùng một buổi.  + Tiếp tục tổ chức hiệu quả Ngày chuyên môn kết hợp với tổ chức chuyên đề cấp quận đúng kế hoạch. Tăng cường nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn trong trường và giữa các trường nhằm nang cao năng lực cho cán bộ quản lí trong chỉ đạo chuyên môn, kĩ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học và kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh, tạo cơ hội để giáo vien phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục.  \* *Thực hiện quy chế chuyên môn, đổi mới đánh giá học sinh:*  ***+*** Đảm bảo nghiêm túc quy chế: Soạn – Giảng của ngành quy định (có chương trình và kế hoạch giảng dạy trước 03 ngày).  + Lựa chọn và sử dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy, tổ chức hoạt động nhóm có hiệu quả để phát huy sự chủ động sáng tạo, tự phát hiện và lĩnh hội kiến thức của HS trong giờ học. Khai thác và sử dụng đồ dùng và các thiết bị hiện đại dạy học có hiệu quả, không lạm dụng.  + Đánh giá quá trình học tập từng môn học, hoạt động giáo dục khác của HS đúng TT 22, chú ý đến sự tiến bộ của mỗi cá nhân, chủ yếu nhận xét, hướng dẫn bằng lời nói trực tiếp để hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong các giờ học và hoạt động giáo dục, tránh việc thực hiện máy móc việc ghi chép nhận xét; tránh khen thưởng tràn lan.  *\* Yêu cầu đủ hồ sơ chuyên môn theo quy định đối với giáo viên:*  Kế hoạch giảng dạy các môn, sổ theo dõi chất lượng GD, sổ dự giờ, sổ hội họp, sổ tư liệu, sổ SHCM, sổ mượn thiết bị đồ dùng,…  + BGH chỉ đạo xây dựng kế hoạch dạy học của nhà trường, khối trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học của khối.  + BGH quản lý việc thực hiện nội dung chương trình dạy học của từng GV.  + BGH quản lý hoạt động dạy học trên lớp của GV qua dự giờ thăm lớp, hội giảng.  + Bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng tin học, ngoại ngữ cho CBGV.  + Tăng cường kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học của GV.  + Thực hiện tốt Chỉ thị 40 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; mỗi CBGVNV nhà trường phải xác định rõ việc học tập và học tập suốt đời là một nhu cầu của bản thân.  + Tăng cường nội dung dạy học phát triển năng khiếu, phát triển toàn diện cho học sinh từ lớp 1 (Đàn, Võ thuật, Thể dục nhịp điệu, Khiêu vũ thể thao, Bóng rổ, Cờ vua, Cờ tướng, Mỹ thuật, Tin học…)  + Quyết tâm triển khai có hiệu quả phong trào đọc sách thông qua các tiết học Thư viện, các hoạt động Tủ sách lớp học bắt đầu triển khai vào đầu tháng 9 và Ngày hội đọc sách được tổ chức trong toàn trường vào tháng 10 nhằm hình thành thói quen đọc sách, tăng cường khả năng tự làm giàu vốn kiến thức cho học sinh từ các tài liệu đọc sách bằng Tiếng Việt, Tiếng Anh.  + Giáo viên soạn bài trước 3 ngày. Soạn mới giáo án 100%.  + Ban thi đua chấm, phân loại hồ sơ giáo viên 3 lần/năm (Giữa kì 1; cuối học kì 1; cuối học kì 2) và có KT đột xuất.  + Tổ chuyên môn tự kiểm tra phân loại : giữa học kì 2  + Kiểm tra vở học sinh: 1 lần/tháng  *\* Phát huy vai trò gương mẫu đi đầu của:*  + Đội ngũ giáo viên giỏi các cấp, ứng dụng CNTT vào giảng dạy.  + Đội ngũ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, chấp hành công, chi đoàn, đảng viên trong mọi yêu cầu chuyên môn và thi đua.  *\* Quan tâm tới bồi dưỡng học sinh giỏi*  + Phát hiện và xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi Toán, Tiếng Anh, Tin học, Mỹ thuật, Âm nhạc, Thể thao… thường xuyên quan tâm, phát huy năng lực cá nhân của mỗi học sinh trong từng lĩnh vực mà học sinh có sở trường.  + Triển khai các biện pháp phối hợp với phụ huynh để tạo điều kiện phát huy năng lực của con em mình và tạo điều kiện tốt nhất nhằm đem lại hiệu quả học tập cao.  + Phát động phong trào tham gia các cuộc thi, sân chơi : Trạng nguyên tiếng Việt, Olympic Tiếng Anh, ATGT, Tin học trẻ, ….  + Có kế hoạch bồi dưỡng mở rộng kiến thức rèn kĩ năng đối với học sinh giỏi trong tiết học, không thành lập đội tuyển.  + Tăng cường đánh giá thường xuyên bằng nhận xét, trong đó chú trọng nhận xét cụ thể của giáo viên về những nội dung học sinh đã thực hiện được để có kế hoạch động viên, giúp đỡ học sinh kịp thời. Giáo viên không được có biểu hiện so sánh giữa các học sinh, chê trách học sinh trong bất cứ hoàn cảnh nào, với bất cứ động cơ nào.  + Giáo viên tạo mọi điều kiện để học sinh hoàn thành bài tập tại lớp, tuyệt đối không yêu cầu bắt buộc học sinh làm thêm bài tập ở nhà. Tất cả các giáo viên đều phải kí cam kết với nhà trường về việc không tổ chức dạy thêm cho học sinh tiểu học (kể cả các ngày nghỉ).  + Tổ chức và tham gia các kì thi: Nhà trường thường xuyên tổ chức các cuộc giao lưu ở tất cả các khối lớp trên hầu hết các lĩnh vực giảng dạy trong nhà trường nhằm động viên, khích lệ tinh thần học tập của học sinh. Đối với học sinh có năng khiếu, nhà trường tổ chức bồi dưỡng vào cuối buổi hoặc tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu vào sáng thứ Bảy hàng tuần nhằm bồi dưỡng tài năng kịp thời cho học sinh.  + Chất lượng học sinh được giao cụ thể cho giáo viên chủ nhiệm và giáo viên phụ trách dạy từng môn trong lớp học.  + Đối với các môn chuyên biệt, các nhóm trưởng bộ môn thuộc tổ năng khiếu cần lập kế hoạch, phát hiện, bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu để bồi dưỡng dự thi các cấp.  - Thi viết chữ đẹp, tiếng Việt em yêu, rung chuông vàng cấp trường.  - Thi Festival, Olimpic tiếng Anh các cấp.  - Thi giáo viên dạy giỏi Quận.  Không thành lập đội tuyển, không tổ chức ôn luyện, tập huấn gây áp lực và căng thẳng cho học sinh; không căn cứ vào kết quả của học sinh khi tham gia các hoạt động giao lưu và “sân chơi” để xếp loại thi đua. Không tổ chức thi học sinh giỏi các khối lớp. |
| ***2.4. Văn Thể Mỹ*** | ***+*** Thành lập Ban Lao Động - Thể Dục - Mỹ thuật.  + Dạy đủ, dạy tốt chương trình thể dục, hát nhạc, mỹ thuật trong các giờ nội khoá phối hợp .  + Tổ chức tốt các CLB VTM tạo sân chơi lành mạnh để HS phát huy năng khiếu, sở trường của mình.  + Tham gia thi bơi lội, cầu lông, bóng rổ cùng các môn điền kinh khác.  + Đoàn đội triển khai nghiêm túc các hoạt động ngoại khoá theo chủ điểm.  + Chú trọng đưa các trò chơi dân gian, múa dân vũ, khiêu vũ vào các giờ SHTT.  + Duy trì có hiệu quả hoạt động sao nhi đồng, đội ca khúc măng non, đội tuyên truyền măng non.  +Tổ chức các hoạt động giao lưu với trường chất lượng cao trong Thành phố, triển khai nhiều hoạt động ngoại khoá cho học sinh.  + Các hoạt động của học sinh theo chương trình hành động của đội TNTP.  + Các hoạt động ngoại khoá do tổng phụ trách, BCH chi đoàn phối hợp với PH chịu trách nhiệm nội dung và tổ chức triển khai thực hiện. |
| ***2.5. Công tác Y tế - CTĐ*** | **+** Thành lập BCĐ công tác CTĐ và Y tế học đường, Hội CTĐ, Đội tuyên truyền măng non trường học nhằm tuyên truyền, giáo dục học sinh có ý thức giữ gìn sức khỏe, phòng chống các loại dịch bệnh trong nhà trường, đặc biệt là phòng dịch theo mùa.  + Nhân viên y tế lập kế hoạch kiểm tra sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần cho học sinh và theo dõi sự phát triển thể chất của học sinh hàng tháng.  + Duy trì nền nếp vệ sinh học đường.  + Xây dựng, duy trì nền nếp sinh hoạt bán trú: ăn ngủ đúng giờ giữ vệ sinh khi ăn và sử dụng đồ dùng, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh.  + Đủ nước sạch, các loại thuốc thông thường tới đầu lớp.  + Không viết, vẽ bậy lên bàn ghế, tường, cánh cửa, không trèo cây, không trượt cầu thang.  + Các lớp trang bị đủ thùng rác, trường có xe rác chung để các lớp đổ rác vào buổi chiều.  + Mặc đồng phục vào thứ 2, 4 và thứ 6, trang phục hàng ngày sạch đẹp, gọn gàng.  +Coi trọng yêu cầu giáo dục toàn diện hiệu quả GD- ĐT học sinh.  + Đảm bảo khung cảnh sư phạm toàn trường luôn Sáng - Xanh - Sạch đẹp - Thoáng - Thân thiện.  + Xây dựng, duy trì thói quen thực hiện vệ sinh cá nhân cho học sinh và giữ vệ sinh chung nơi công cộng.  +Triển khai, duy trì có hiệu quả hoạt động CTĐ của trường.  + Duy trì nền nếp nuôi lợn nhựa  gây quỹ nhân đạo.  + Củng cố các tổ hội, xây dựng cho học sinh sẵn sàng giúp bạn gặp khó khăn trong lớp, trong trường và ủng hộ các hoạt động Đền ơn đáp nghĩa trong nhà trường và trong cộng đồng.  + Đại hội chữ thập đỏ vào đầu tháng 10 để củng cố, bầu ban chấp hành mới.  + Ban chấp hành lồng các hoạt động ngoại khoá vào trong công tác của từng tháng theo chủ điểm, tạo mọi điều kiện về thời gian và kinh phí. |
| ***2.6. Bán trú*** | + Tổ chức tốt hoạt động bán trú, phân lịch trực kiểm tra thực phẩm, lịch trực bán trú, trông trưa. Kiểm tra ATTP, hợp đồng công ty Suất ăn công nghiệp.  + Nhân viên bán trú được kiểm tra sức khỏe 2 lần/năm và được tập huấn thường xuyên về nghiệp vụ chăm sóc sức khỏe học sinh.  + Quan tâm tới công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho học sinh đặc biệt là an toàn bữa ăn cho học sinh bán trú.  + Chú trọng vệ sinh an toàn thực phẩm, kí hợp đồng với cơ sở thực phẩm an toàn, đảm bảo dinh dưỡng. |
| ***2.7. Cơ sở vật chất*** | + Hoàn thành công tác chỉnh trang trường lớp, tạo môi trường thân thiện cho trẻ.  + Thực hiện mua sắm bổ sung sách, tài liệu…, sửa chữa, bổ sung bàn ghế, bảo đảm thiết bị và đồ dùng dạy học theo yêu cầu tối thiểu để đáp ứng các tiêu chuẩn về bàn, ghế học sinh theo qui định của Thông tư 26/2011/TTLT- BGD & ĐT BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 về tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học.  + Khai thác có hiệu quả các thiết bị phục vụ cho việc dạy và học  + Hoàn thiện chương trình chiếu sáng học đường và phòng chống cháy nổ trong trường học, có bình bọt chữa cháy được kiểm tra và bổ sung mới thường xuyên.  + Đảm bảo lớp học luôn sạch sẽ, gọn gàng ngăn nắp.  + Nước uống cho học sinh đảm bảo vệ sinh và đầy đủ.  + Có phòng thư viện với đủ các đầu sách phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy của giáo viên, việc học tập tìm hiểu kiến thức và giải trí của học sinh. *Xây dựng danh hiệu Thư viện Tiên tiến*. |
| ***2.8.Thư viện –Thiết bị*** | - Giáo viên hướng dẫn sử dụng sách, cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường.  - Xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc …  - Quản lý và hướng dẫn sử dụng tài liệu tham khảo, bổ trợ ở các lớp để đảm bảo học sinh học tập thiết thực, hiệu quả.  - Quản lí tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học.  - Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học. Khuyến khích sử dụng các phần mềm dạy học, thiết bị điện tử phục vụ việc dạy và học.  - Thực hiện sử dụng phần mềm Esam trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học theo quy định đảm bảo chính xác, kịp thời.  - Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH; đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn ngành. Tuyệt đối tránh tình trạng TBDH, đồ dùng tới lớp mà không được sử dụng. |
| **3. Công tác quản lí** | |
| ***3.1.* *Xây dựng nền nếp quản lý*** | + Thực hiện ***Thông tư số 36/2017/TT-BGD ngày 28/12/2017của Bộ Giáo dục và Đào tạo.*** về “ba công khai”, “Bốn kiểm tra”, quy chế thực hiện công khai chất lượng, công khai kiểm tra đánh giá, kinh phí, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, ... để huy động tất cả nguồn lực chăm lo cho sự nghiệp giáo dục.  + Thực hiện nghiêm túc Thông tư 28/2009/TT-BGD&ĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.  + Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lí thu chi , thực hiện nghiêm túc theo công văn số 5584/BGD&ĐT này 23/8/2011 của Bộ giáo dục và Đào tạo, công văn 1804/UBND-GDĐT ngày 09/8/2018 của của UBND quận Nam Từ Liêm về hướng dẫn tăng cường quản lí thu chi đầu năm học 2018-2019.  + Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định 410/QĐ-BGDĐT ban hành kế hoạch triển khai quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng. đạo đức, lối sống cho thanh thiếu niên và nhi đồng giái đoạn 2015-2010” của ngành giáo dục.  + Tiếp tục thực hiện việc cải cách thủ tục hành chính; nghiêm túc thực hiện các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm và chống lãng phí; thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên. Tiếp tục đổi mới quản lý để đổi mới nhà trường theo hướng hiện đại hóa chất lượng và phù hợp với cơ chế hoạt động của xã hội. Tích cực thực hiện cơ chế tự chủ nhà trường và quy chế dân chủ cơ sở. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường.  + Thực hiện: “Kỉ cương nghiêm - Chất lượng thực - Hiệu quả cao”; chỉ đạo và thực hiện đúng 16 chữ “Đoàn kết - Trung thực - Dân chủ - Thân thiện - Tích cực - Trách nhiệm - Đổi mới công nghệ”. Cải tiến công tác quản lý gắn chức năng nhiệm vụ với trách nhiệm và quyền hạn.  + Thực hiện nghiêm túc quy định về dạy thêm học thêm theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm, chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về chấn chỉnh tình trạng dạy thêm. Học thêm; hướng dẫn số 8843/SGD&ĐT-GDTH ngày 10/9/2013 của SGD&ĐT Hà Nội, công văn số 1075 về việc chỉ đạo quản lý, hướng dẫn công tác dạy thêm, học thêm của UBND quận Nam Từ Liêm, công văn số 322 hướng dẫn dạy thêm học thêm của PGD&ĐT Nam Từ Liêm.  + Kiểm tra, dự giờ sinh hoạt tổ chuyên môn mỗi tháng 1 lần.  + Kiểm tra cấp trường 100% số giáo viên theo hướng dẫn mới của Sở GD&ĐT Hà Nội, lập danh sách thanh tra chuyên ngành 25% giáo viên.  + Dự giờ, kiểm tra đột xuất hồ sơ của 100% giáo viên nhằm rèn nền nếp giảng dạy của giáo viên, nâng cao chất lượng dạy – học trong nhà trường. |
|  | **\* Hiệu trưởng**: Phụ trách chung - Trưởng ban thi đua .  Chỉ đạo chung, tài chính, đức dục, công tác Đảng, Đoàn TN, Phụ trách công tác nghiên cứu khoa học và SKKN, Thanh tra nội bộ, Quy chế dân chủ.  \* **Phó hiệu trưởng 1**:  Phụ trách chuyên môn khối lớp 1+ 2 + 3 + 4 + 5, CSVC, Công tác Thi đua khen thưởng, các cuộc thi của học sinh, Báo cáo hàng tháng, giờ giấc ngày công và các công việc khác do hiệu trưởng phân công.  \* **Phó hiệu trưởng 2**:  Phụ trách khối Văn Thể Mỹ, chuyên môn khối Chuyên biệt, Tiếng Anh.; Công tác Đội, Các câu lạc bộ; Công tác ANPL; PCCC; thống kê số liệu, Phụ trách bán trú, y tế, chữ thập đỏ, thư viện, đồ dùng và các công việc khác do hiệu trưởng phân công.  + Kết hợp với BGH giám sát, đôn đốc cán bộ giáo viên thực hiện quy chế CM, quy chế dân chủ.  + Cùng BGH thống nhất nội dung, hình thức tổ chức các đợt thi đua trong cán bộ và giáo viên.  + Xây dựng nội dung, kế hoạch thi đua trong học sinh.  + Triển khai thực hiện yêu cầu ngoại khoá trong học sinh.  + Tổ chức, theo dõi, đánh giá nền nếp học tập - sinh hoạt - thi đua trong học sinh.  + Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn chủ động, sáng tạo trong yêu cầu triển khai công tác chuyên môn.  + XD kế hoạch trọng tâm của tổ, khối.  + Thực hiện đúng CT&SGK, TKB, dự giờ, nhận xét GV, Bồi dưỡng GV, có đóng góp với BGH.  *+ Ban trang trí, ban y tế, thể dục, vệ sinh, ban thanh tra chủ động trong yêu cầu thực tế của công tác* |
| ***3.3. Chú trọng xây dựng nền nếp dạy và học*** | ***\* BGH***  +BGH theo dõi sát nội dung sinh hoạt của từng tổ có yêu cầu cơ bản với từng tổ.  + Sau khi SHCM đ/c khối trưởng tập hợp ý kiến Báo cáo lại với BGH sau buổi họp. (Nếu có vấn đề chưa rõ)  + BGH có chỉ đạo kịp thời đáp ứng tháo gỡ khó khăn.  ***\* Giáo viên:***  ***+*** Hồ sơ CM đầy đủ có chất lượng.  + XD, duy trì có chất lượng nội dung sinh hoạt tổ CM theo yêu cầu mới.  + Không ngừng nghiên cứu có chọn lọc để thực hiện phương pháp giảng dạy mới có hiệu quả.  + Không dạy chay khi lên lớp, chú ý phương pháp khai thác ĐDDH (Đặc biệt là ứng dụng CNTT vào giảng dạy).  (Thể hiện trong biên bản SHCM).  + Chú ý tự học, tự bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ.  + Phát huy phong trào viết và áp dụng SKKN.  + Mẫu mực trong ăn mặc, lời nói, cử chỉ, tác phong, chữ viết.  + Tổ chức thực hiện đánh giá và xếp loại học sinh theo ***Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT*** ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện việc đánh giá sự tiến bộ của học sinh. Giáo viên không được có biểu hiện so sánh giữa các học sinh, chê trách học sinh trong bất kỳ hoàn cảnh nào, với bất kỳ động cơ nào.Tạo điều kiện cho các em học sinh ham thích đến trường, hứng thú trong việc học.  ***\* Học sinh:***  + Có đầy đủ đồ dùng học tập, vở và SGK theo quy định.  + Chuẩn bị sách vở đầy đủ theo thời khoá biểu trước khi tới lớp. |
| ***3.4.***  ***Thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra thi đua - thực hiện quy chế dân chủ*** | + Triển khai nghiêm túc yêu cầu thanh tra, kiểm tra đối với từng giáo viên trong năm học (giờ lên lớp, chương trình, soạn, giảng, chấm, nền nếp lớp trong năm học.) BGH thanh tra 1/3 số GV tổng số GV trong trường. PGD kiểm tra.  + Chỉ đạo nghiêm túc các đợt kiểm tra định kì.  + Công khai các tiêu chí đánh giá, chế độ, tiêu chuẩn khen thưởng. (Theo quy chế dân chủ và quy chế chi tiêu nội bộ).  + BGH góp ý, đánh giá trực tiếp sau mỗi lần kiểm tra đối với giáo viên.  + Những vấn đề nổi cộm chung phát hiện khi kiểm tra 🡪 rút kinh nghiệm trong HĐGV.  + Thu bài môn Toán + Tiếng Việt kiểm tra định kì cuối HK lưu đề, chấm xác suất chất lượng chấm của giáo viên  + Kiểm tra hồ sơ giáo viên, dự giờ báo trước và đột xuất. |
| ***3.5. Quan tâm đặc biệt tới yêu cầu xây dựng đội ngũ: Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*** | + Xây dựng chương trình, tập huấn chuyên môn đã được SGD duyệt có điều chỉnh phù hợp.  + Xây dựng tập thể hội đồng giáo dục từng tổ chuyên môn thành khối đoàn kết nhất trí cùng ban giám hiệu, có ý thức trách nhiệm trong mọi yêu cầu công tác, giúp nhau hoàn thành nhiệm vụ.  + Đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV đúng quy định.  + Tổ chức tốt các chuyên đề giảng dạy có ứng dụng CNTT để tất cả giáo viên được dự được rút kinh nghiệm.  + Chú ý phát huy vai trò mũi nhọn trong chuyên môn của những đồng chí giáo viên giỏi cấp quận, cấp thành phố.  + Tạo điều kiện cho giáo viên phấn đấu thi giáo viên giỏi các cấp ngoài số đồng chí đã được dự thi.  **+** Lấy nội dung các đợt thi đua làm cơ sở để duy trì yêu cầu dạy tốt học tốt và việc tốt trong nhà trường.  + Tổ chức nghiêm túc các chuyên đề & yêu cầu thi dạy giỏi các cấp. |
| ***3.6. Công tác tham mưu liên kết*** | + Tích cực tham mưu tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của các ban ngành, đoàn thể.  + Tích cực tham mưu tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của hội cha mẹ học sinh để tạo sự đồng thuận trong giáo dục.  + Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất mua sắm trang thiết bị cho dạy, học.  + Động viên cán bộ giáo viên trong dịp lễ tết, và các phong trào ngoại khoá của học sinh tạo điều kiện tốt cho yêu cầu giáo dục toàn diện của trường..v..v..  + Đề xuất lãnh đạo quan tâm đến mọi hoạt động giảng dạy và CSVC đảm bảo phát triển trường chất lượng cao vững mạnh. |
| **4. Chỉ tiêu thi đua** | |
| ***4.1. Tập thể*** | \* Lao động Xuất sắc  \* Thư viện Tiên Tiến.  \* Chi bộ; Trong sạch Vững mạnh  \* Công đoàn: Vững mạnh Xuất sắc  \* Liên đội: Mạnh cấp Quận  \* Y tế : Xuất sắc  \* CTĐ: Xuất sắc |
| ***4.2. Giáo viên*** | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Giỏi Cấp trường** | | **Giỏi Cấp quận** | | **Giỏi Cấp TP** | | **CSTĐ** | | **SKKN** | | **Giáo án Eleaning** | | | *SL* | *TL* | *SL* | *TL* | *SL* | *TL* | *SL* | *TL* | *SL* | *TL* | *SL* | *TL* | | 25 | 61% | 02 | 4,9% | 01 | 2,4% | 05 | 8,6% | 04 | 9,8% | 02 | 4,9% | |
| ***4.3. Học sinh*** | ***\* Năng lực– phẩm chất***   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Hình thành và phát triển**  **năng lực** | | | | **Hình thành và phát triển**  **phẩm chất** | | | | | **Đạt** | | **Chưa đạt** | | **Đạt** | | **Chưa đạt** | | | *SL* | *TL* | *SL* | *TL* | *SL* | *TL* | *SL* | *TL* | | 1557 | 100% | 0 | 0 | 1557 | 100% | 0 | 0 |   ***\* Thành tích khác***   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **TDTT** | | **Tin học trẻ** | | **Các cuộc thi khác** | | | *SL* | *TL* | *SL* | *TL* | *SL* | *TL* | | 10 | 0,9 | 02 | 0,1 | 15 | 0,9 | |
| **5. Xây dựng trường chuẩn Quốc gia** | Căn cứ vào Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia và các văn bản hướng dẫn của Bộ, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc xây dựng duy trì trường đạt trường chuẩn quốc gia. |

**HỌC SINH – học tập**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Đạt giải** | **Số lượng** | **Tỉ lệ** |
| - Học sinh hoàn thành môn học | **1557** | 100% |
| - Khen từng mặt | 438 | 28,1% |
| - Khen toàn diện | 826 | 53,1% |
| - Đạt giải cấp trường | 75 |  |
| - Đạt giải cấp quận. |  |  |
| - Đạt giải cấp thành phố |  |  |

**HỌC SINH**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | | | ***Khối*** | | | | | ***Cộng*** |
| ***Tổng số học sinh*** | | | ***1*** | ***2*** | ***3*** | ***4*** | ***5*** |
| ***Toán*** | *HT Tốt* | SL | 356 | 224 | 152 | 161 | 165 | 1058 |
| TL | 69.1 | 69.6 | 68.5 | 66.5 | 64.5 | 67.6 |
| *HT* | SL | 159 | 98 | 70 | 81 | 91 | 499 |
| TL | 30.9 | 30.4 | 31.5 | 33.5 | 35.5 | 32.4 |
| *Chưa HT* | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
| **Tiếng Việt** | HT Tốt | SL | 352 | 221 | 151 | 161 | 170 | 1055 |
| TL | 68.3 | 68.6 | 68.0 | 66.5 | 66.4 | 67.8 |
| HT | SL | 163 | 101 | 71 | 81 | 86 | 502 |
| TL | 31.7 | 31.4 | 32.0 | 33.5 | 33.6 | 32.2 |
| Chưa HT | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
| **Khoa học** | HT Tốt | SL |  |  |  | 168 | 181 | 349 |
| TL |  |  |  | 69.4 | 70.7 | 70.1 |
| HT | SL |  |  |  | 74 | 115 | 189 |
| TL |  |  |  | 30.6 | 44.9 | 38.0 |
| Chưa HT | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
| **Tự nhiên Xã hội** | HT Tốt | SL | 228 | 146 | 118 | 131 | 134 | 757 |
| **(Lịch sử-Địa lí)** | TL | 44.3 | 45.3 | 53.2 | 54.1 | 52.3 | 48.6 |
|  | HT | SL | 287 | 176 | 104 | 111 | 122 | 800 |
|  | TL | 55.7 | 54.7 | 46.8 | 45.9 | 47.7 | 51.4 |
|  | Chưa HT | SL |  |  |  |  |  |  |
|  | TL |  |  |  |  |  |  |
| **Ngoại ngữ(Tiếng Anh)** | HT Tốt | SL | 146 | 102 | 76 | 85 | 91 | 500 |
| TL | 28.3 | 31.7 | 34.2 | 35.1 | 35.5 | 32.1 |
| HT | SL | 369 | 220 | 146 | 157 | 165 | 1057 |
| TL | 71.7 | 68.3 | 65.8 | 64.9 | 64.5 | 67.9 |
| Chưa HT | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
| **Tin học** | HT Tốt | SL |  |  | 63 | 70 | 75 | 208 |
| TL |  |  | 28.4 | 28.9 | 29.3 | 28.9 |
| HT | SL |  |  | 159 | 172 | 181 | 512 |
| TL |  |  | 71.6 | 71.1 | 70.7 | 71.1 |
| Chưa HT | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
|  | HT Tốt | SL | 371 | 234 | 158 | 175 | 184 | 1122 |
|  | TL | 72.0 | 72.7 | 71.2 | 72.3 | 71.9 | 72.1 |
| **Đạo đức** | HT | SL | 144 | 88 | 64 | 67 | 72 | 435 |
|  | TL | 28.0 | 27.3 | 28.8 | 27.7 | 28.1 | 27.9 |
|  | Chưa HT | SL |  |  |  |  |  |  |
|  | TL |  |  |  |  |  |  |
| **Mĩ thuật** | HT Tốt | SL | 129 | 86 | 62 | 66 | 71 | 414 |
| TL | 25.0 | 26.7 | 27.9 | 27.3 | 27.7 | 26.6 |
| HT | SL | 386 | 236 | 160 | 176 | 185 | 1143 |
| TL | 75.0 | 73.3 | 72.1 | 72.7 | 72.3 | 73.4 |
| Chưa HT | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
| **Âm nhạc** | HT Tốt | SL | 129 | 81 | 56 | 62 | 65 | 393 |
| TL | 25.0 | 25.2 | 25.2 | 25.6 | 25.4 | 25.2 |
| HT | SL | 386 | 241 | 166 | 180 | 191 | 1164 |
| TL | 75.0 | 74.8 | 74.8 | 74.4 | 74.6 | 74.8 |
| Chưa HT | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| b) *Đánh giá về:Năng lực* | | |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | | | ***Khối*** | | | | | ***Cộng*** |
| ***Tổng số học sinh*** | | | ***1*** | ***2*** | ***3*** | ***4*** | ***5*** |
| **Tự phục vụ, tự quản** | Tốt | *SL* | 351 | 237 | 164 | 182 | 202 | *1136* |
| *TL* | *68.2* | *73.6* | *73.9* | *75.2* | *78.9* | *73.0* |
| Đạt | *SL* | *164* | *85* | *58* | *60* | *54* | *421* |
| *TL* | *31.8* | *26.4* | *26.1* | *24.8* | *21.1* | *27.0* |
| CCG | *SL* |  |  |  |  |  |  |
| *TL* |  |  |  |  |  |  |
| **Hợp tác** | Tốt | SL | 341 | 228 | 165 | 182 | 201 | 1117 |
| TL | 66.2 | 70.8 | 74.3 | 75.2 | 78.5 | 71.7 |
|
| Đạt | SL | 174 | 94 | 57 | 60 | 55 | 440 |
| TL | 33.8 | 29.2 | 25.7 | 24.8 | 21.5 | 28.3 |
| CCG | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
| **Tự học, giải quyết vấn đề** | Tốt | SL | 269 | 198 | 171 | 192 | 203 | 1033 |
| TL | 52.2 | 61.5 | 77.0 | 79.3 | 79.3 | 66.3 |
| Đạt | SL | 246 | 124 | 51 | 50 | 53 | 524 |
| TL | 47.8 | 38.5 | 23.0 | 20.7 | 20.7 | 33.7 |
| CCG | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
| c) *Đánh giá về: Phẩm chất* | | |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | | | ***Khối*** | | | | | ***Cộng*** |
| ***Tổng số học sinh*** | | | ***1*** | ***2*** | ***3*** | ***4*** | ***5*** |
| **Chăm học, chăm làm** | Tốt | *SL* | *366* | *219* | *168* | *179* | *201* | *1133* |
| *TL* | 71.1 | 68.0 | 75.7 | 74.0 | 78.5 | 72.8 |
| Đạt | *SL* | *149* | *103* | *54* | *63* | *55* | *424* |
| *TL* | 28.9 | 32.0 | 24.3 | 26.0 | 21.5 | 27.2 |
| CCG | *SL* |  |  |  |  |  |  |
| *TL* |  |  |  |  |  |  |
| **Tự tin, trách nhiệm** | Tốt | SL | 321 | 209 | 152 | 167 | 179 | 1028 |
| TL | 62.3 | 64.9 | 68.5 | 69.0 | 69.9 | 66.0 |
| Đạt | SL | 194 | 113 | 70 | 75 | 77 | 529 |
| TL | 37.7 | 35.1 | 31.5 | 31.0 | 30.1 | 34.0 |
| CCG | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
| **Trung thực, kỉ luật** | Tốt | SL | 379 | 253 | 172 | 188 | 196 | 1188 |
| TL | 73.6 | 78.6 | 77.5 | 77.7 | 76.6 | 76.3 |
| Đạt | SL | 136 | 69 | 50 | 54 | 60 | 369 |
| TL | 26.4 | 21.4 | 22.5 | 22.3 | 23.4 | 23.7 |
| CCG | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
| **Đoàn kết, yêu thương** | Tốt | SL | 398 | 283 | 192 | 206 | 218 | 1297 |
| TL | 77.3 | 87.9 | 86.5 | 85.1 | 85.2 | 83.3 |
| Đạt | SL | 117 | 39 | 30 | 36 | 38 | 260 |
| TL | 22.7 | 12.1 | 13.5 | 14.9 | 14.8 | 16.7 |
| CCG | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *Đánh giá về:Năng lực* | | |  |  |  |  |  |  |
|  | | | ***Khối*** | | | | | ***Cộng*** |
| ***Tổng số học sinh*** | | | ***1*** | ***2*** | ***3*** | ***4*** | ***5*** |
| **Tự phục vụ, tự quản** | Tốt | *SL* | 351 | 237 | 164 | 182 | 202 | *1136* |
| *TL* | *68.2* | *73.6* | *73.9* | *75.2* | *78.9* | *73.0* |
| Đạt | *SL* | *164* | *85* | *58* | *60* | *54* | *421* |
| *TL* | *31.8* | *26.4* | *26.1* | *24.8* | *21.1* | *27.0* |
| CCG | *SL* |  |  |  |  |  |  |
| *TL* |  |  |  |  |  |  |
| **Hợp tác** | Tốt | SL | 341 | 228 | 165 | 182 | 201 | 1117 |
| TL | 66.2 | 70.8 | 74.3 | 75.2 | 78.5 | 71.7 |
|
| Đạt | SL | 174 | 94 | 57 | 60 | 55 | 440 |
| TL | 33.8 | 29.2 | 25.7 | 24.8 | 21.5 | 28.3 |
| CCG | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
| **Tự học, giải quyết vấn đề** | Tốt | SL | 249 | 198 | 171 | 192 | 203 | 1013 |
| TL | 48.3 | 61.5 | 77.0 | 79.3 | 79.3 | 65.1 |
| Đạt | SL | 266 | 124 | 51 | 50 | 53 | 544 |
| TL | 51.7 | 38.5 | 23.0 | 20.7 | 20.7 | 34.9 |
| CCG | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
| *Đánh giá về: Phẩm chất* | | |  |  |  |  |  |  |
|  | | | ***Khối*** | | | | | ***Cộng*** |
| ***Tổng số học sinh*** | | | ***1*** | ***2*** | ***3*** | ***4*** | ***5*** |
| **Chăm học, chăm làm** | Tốt | *SL* | *356* | *209* | *168* | *175* | *201* | *1109* |
| *TL* | 69.1 | 64.9 | 75.7 | 72.3 | 78.5 | 71.2 |
| Đạt | *SL* | *159* | *113* | *54* | *67* | *55* | *448* |
| *TL* | 30.9 | 35.1 | 24.3 | 27.7 | 21.5 | 28.8 |
| CCG | *SL* |  |  |  |  |  |  |
| *TL* |  |  |  |  |  |  |
| **Tự tin, trách nhiệm** | Tốt | SL | 231 | 149 | 135 | 147 | 169 | 831 |
| TL | 44.9 | 46.3 | 60.8 | 60.7 | 66.0 | 53.4 |
| Đạt | SL | 284 | 173 | 87 | 95 | 87 | 726 |
| TL | 55.1 | 53.7 | 39.2 | 39.3 | 34.0 | 46.6 |
| CCG | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
| **Trung thực, kỉ luật** | Tốt | SL | 379 | 253 | 172 | 188 | 196 | 1188 |
| TL | 73.6 | 78.6 | 77.5 | 77.7 | 76.6 | 76.3 |
| Đạt | SL | 136 | 69 | 50 | 54 | 60 | 369 |
| TL | 26.4 | 21.4 | 22.5 | 22.3 | 23.4 | 23.7 |
| CCG | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |
| **Đoàn kết, yêu thương** | Tốt | SL | 398 | 283 | 192 | 206 | 218 | 1297 |
| TL | 77.3 | 87.9 | 86.5 | 85.1 | 85.2 | 83.3 |
| Đạt | SL | 117 | 39 | 30 | 36 | 38 | 260 |
| TL | 22.7 | 12.1 | 13.5 | 14.9 | 14.8 | 16.7 |
| CCG | SL |  |  |  |  |  |  |
| TL |  |  |  |  |  |  |

***Tuyệt đối không để xảy hiện tượng học sinh “Ngồi nhầm lớp”.***

**III. Các khâu đột phá và giải pháp thực hiện**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Các khâu đột phá** | **Giải pháp thực hiện** |
| 1 | *Chú trọng giáo dục kĩ năng sống và hoạt động trải nghiệm cho học sinh* | + Tổ chức tốt giờ sinh hoạt dưới cờ hằng tuần theo các chủ đề tháng.  + Dạy tích hợp giáo dục kĩ năng trong tất cả các môn học và các hoạt động trong mọi lúc, mọi nơi.  + Chú trọng dạy các tiết HĐTT, cho HS được tham gia trải nghiệm, sáng tạo theo các chủ đề tháng. Yêu cầu các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức học sinh học trải nghiệm trong phạm vi nhà trường đối với các môn văn hóa phù hợp thực tế.  + Tổ chức giao lưu, các sân chơi trí tuệ, thẩm mỹ, văn nghệ, TDTT trong khối, trong và ngoài nhà trường.  + Tổ chức các hoạt động tham quan, dã ngoại ngoài trời, cho các em hòa mình vào thiên nhiên.  + Tổ chức các buổi tọa đàm, tập thuyết trình nhân các ngày lễ: 20/11; 22/12;26/3  + Tăng cường mô hình học nhóm, rèn kĩ năng tự học, giao tiếp, hợp tác, chia sẻ… |
| 2 | *Nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng Anh và Tin học trong nhà trường* | + Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác quản lý việc tổ chức dạy và học ngoại ngữ, các phần mềm hỗ trợ tiếng Anh, Tin học. Sử dụng giáo viên bản ngữ và các hoạt động có yếu tố nước ngoài. Phối hợp chặt chẽ về chuyên môn với công ty Victoria. Sở dụng tốt phòng Tiếng Anh với sự hỗ trợ của phần mềm.  + Dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển hai kĩ năng nghe và nói.  + Tạo môi trường ngôn ngữ bằng các hình thức phong phú như: Tăng cường hoạt động đọc và kể chuyện, quản lý lớp học bằng hò, vè …. Liên kết với công ti Ismart , đẩy mạnh hoạt động giảng dạy tiếng Anh qua các môn học khác: toán , khoa học đối với khối 1,2 ; tạo điều kiện để học sinh có nhiều cơ hội sử dụng tiếng Anh.  **+** HS củng cố kiến thức kĩ năng đọc, viết, NP.  **+**  Bổ sung vào TKB thêm 02 tiết tăng cường Tiếng Anh/ tuần với tất cả các khối lớp.  + Thành lập Câu lạc bộ Tiếng Anh, Tin học.  **+**Tổ chức các buổi giao lưu trong khối (1 tháng/lần). GV chuẩn bị các hoạt động nối, các trò chơi để HS được thực hành nghe, nói Tiếng Anh với thầy cô và các bạn.  **+**  Nhân các dịp kỉ niệm như Lễ giáng sinh, Tết, Ngày nhà giáo VN 20/11… học sinh thi làm bưu thiếp chúc mừng.  **+**  Thi thuyết trình Tiếng Anh cho các khối lớp cuối kì. Thi Tin học sinh từ khối 3 đến khối 5.  **+** Tổ chức Festival Tiếng Anh vào cuối năm. |

**IV. Kế hoạch cụ thể hàng tháng**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Hoạt động dạy và học** | **Hoạt động khác** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **8/2018** | - Tham gia tập huấn chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên theo kế hoạch của Sở GD&ĐT Hà Nội; theo kế hoạch triển khai Đề án 94 của UBND quận; Tập huấn chuyên môn theo Kế hoạch năm học của phòng GD.  - Tập huấn dạy kĩ năng sống trên phần mềm Poki, tập huấn dạy học phát triển năng lực và sơ đồ tư duy.  - Tập huấn chuyên môn theo chuyên đề cấp trường.  - Học tập chính trị hè.  - Học tập nhiệm vụ năm học 2018-2019.  - Tổ chức đăng kí thi đua cá nhân và tập thể. | - Hoàn thành công tác tuyển sinh, công tác hè và công tác chuẩn bị cho năm học mới.  - Phối hợp với phường điều tra Phổ cập THĐĐT.  - Làm hàng rào mềm bảo vệ tầng 3.  - Trồng hoa, xanh.  - Sửa chữa bàn ghế, bổ sung SGK, TBDH  - Phun thuốc muỗi  - Diệt bọ gậy, loăng quăng.  - Họp PH đầu năm.  - Thi bơi, bóng rổ. |
| **9/2018** | - Triển khai kế hoạch năm học của trường.  - Tổ chức chuyên đề Khối.  - Phát động phong trào thi đua dạy và học  - Dự giờ GV mới.  - Tổ chức chuyên đề trường.  - Lập danh sách học sinh yếu cần phụ đạo. | - Nghỉ lễ Quốc khánh 2/9.  - Thực hiện tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” và Khai giảng năm học mới.  - Nộp kế hoạch năm học và báo cáo Esam về phòng GD  - Khai mạc các câu lạc bộ năng khiếu.  - Phát thanh măng non về ATGT và tuyên truyền về bệnh sốt xuất huyết.  - Đại hội Chi đội mẫu.  - Khám sức khỏe cho học sinh toàn trường.  - Phát động tháng ATGT, tổ chức sân chơi ***Chúng em với ATGT.***  - Tham gia cuộc thi vẽ tranh về ATGT.  - Tổ chức Hội trăng rằm, tặng quà HS HCKK.  - Tham gia thi ***Giai điệu tuổi hồng***  cấp Cụm.  - Tuyên truyền về chương trình ***Sữa học đường vì tầm vóc Việt*** |
| **10/2016** | - Tổ chức chuyên đề trường.  - Kiểm tra hồ sơ giáo viên- nhân viên đợt 1.  - Khai mạc hội thi GV giỏi cấp trường.  - Thanh tra GV.  - Tổ chức các chuyên đề khối.  - Thi thiết kế bài giảng E-leaning cấp Quận  - Tiếp tục rèn chữ cho HS.  - Triển khai cuộc thi “Giao thông thông minh”.  - Tiếp tục giảng dạy bộ tài liệu “An toàn giao thông cho HS Tiểu học”, bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống Thanh lịch, văn minh cho học sinh Hà Nội”.  - Tham dự chuyên đề cấp quận  - Tổ chức phụ đạo học sinh yếu. | - Đại hội Liên đội.  - Tổ chức hoạt động chào mừng ngày 10/10; 20/10.  - Phát thanh măng non về chủ điểm chào mừng ngày 10/10 và 20/10.  - Tổ chức Diễn đàn trẻ em: ***Em yêu biển đảo QH***  - Xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động: “Phòng chống tai nạn thương tích cho HS”; chương trình Y tế học đường, tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, vệ sinh an toàn thực phẩm  - Diệt bọ gậy, vệ sinh môi trường.  - Tổ chức sân chơi các trò chơi dân gian.  - Tổ chức cho HS đi tham quan trải nghiệm. |
| **11/2018** | - Tổng kết hội thi GVG cấp trường.  - Tổ chức các chuyên đề bộ môn.  - Tham dự các chuyên đề của PGD.  - Tổ chức hội thi viết chữ đẹp cấp Trường (giáo viên)  - Thi thiết kế bài giảng E-leaning cấp TP (nếu có)  - Tổ chức các chuyên đề cấp trường.  - Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp quận.  - Tổ chức giao lưu tiếng Anh cấp trường  - Lập danh sách, tổ chức phụ đạo học sinh yếu. | - Phát động thi đua chào mừng ngày 20/11.  - Tổ chức ngày hội chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam.  - Tổ chức sân chơi ***Mỹ Đình Gottalent*** mùa 3.  - Kết nạp đội viên mới đợt 1.  - Nộp danh sách trường đăng kí danh hiệu thi đua.  - Tổ chức ***Ngày hội pháp luật***. |
| **12/2018** | - GV Khối 4,5 thực hiện ra đề kiểm tra cuối kì 1 bám sát hướng dẫn của TT 22 nộp BGH  - Tổ chức ôn tập và kiểm tra học kì 1.  - Hoàn thành đánh giá học sinh cuối học kì 1 theo Thông tư 22.  - GV hoàn thành hồ sơ cuối học kì 1.  - Kiểm tra Vở sạch chữ đẹp.  - Dự giờ GV.  - Phụ đạo học sinh yếu | - Tổ chức ngày hội theo chủ đề về anh bộ đội cụ Hồ (múa hát, vẽ tranh, trò chơi, tiểu phẩm….  - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 22/12.  - Tổ chức giao lưu tiếng Anh lần 1  - Tổ chức ***Ngày hội VHTT*** cấp trường.  - Tổ chức thi vẽ tranh về QĐND Việt Nam.  - Tổ chức ***Giao lưu tiếng Anh*** Lần 1. |
| **1/2019** | - Hoàn thành TKB học kì 2 của khối 1.  - Học chương trình học kì 2.  - Tổ chức các chuyên đề cấp trường.  - Thanh tra GV.  - Tổ chức “Ngày hội Tiếng Anh”.  - Nộp báo cáo cuối kì 1 về PGD.  - Tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp TP (nếu có)  - Phụ đạo học sinh yếu. | - Tuyên truyền “Chung tay bảo vệ môi trường”.  - Phát thanh măng non về ATTP.  - Họp phụ huynh cuối học kì 1.  - Sơ kết học kì 1.  - Tổ chức sân chơi ***Tiếng Việt của em.*** |
| **2/2019** | - Tổ chức giao lưu học sinh giỏi cấp Trường.  - Dự giờ GV.  - Phụ đạo học sinh yếu. | - Tuyên truyền về an toàn trước và sau khi nghỉ Tết.  - Tổ chức“***Ngày hội trò chơi dân gian, hội chợ xuân*** ”, tặng quà HS HCKK.  - Phát động thi đua và tổ chức hoạt động chào mừng ngày thành lập Đảng 3/2.  - Tham gia thi trạng Nhí tiếng Anh (Victoria tổ chức) |
| **3/2019** | - Tổ chức chuyên đề trong khối.  - Tham gia giao lưu tiếng Anh các cấp (nếu có).  - Dự giờ GV.  - Kiểm tra hồ sơ GV- NV.  - Thu và chấm SKKN cấp trường  - Phụ đạo học sinh yếu. | - Kết nạp Đội viên mới lần 2.  - Thi ***Làm bưu thiếp tặng người phụ nữ thân yêu*** và các hoạt động chào mừng ngày 8/3.  - Tổ chức cho HS đi tham quan hoạt động ngoại khóa.  - Thi hát dân ca.  - Tham gia cuộc thi “ Tìm hiểu ATGT dành cho nụ cười trẻ thơ”  - Tham dự cuộc thi của Hội đồng đội phát động, ngày hội tiến bước lên đoàn.  - Kiểm tra công tác thư viện trường học cấp Quận. |
| **4/2019** | - Nộp SKKN cấp Quận.  - Tổ chức ôn tập chuẩn bị kiểm tra cuối kì 2.  - Phụ đạo học sinh yếu.  - 100% GV ra đề kiểm tra cuối năm bám sát hướng dẫn của TT 22 nộp BGH. | - Tuyên truyền về các bệnh mùa hè.  - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 30/4; 1/5.  - Thi ***Phụ trách sao giỏi***.  - Thi ***Sáng tạo thanh thiếu niên.*** |
| **5/2019** | - Chỉ đạo ôn tập cho HS chuẩn bị kiểm tra cuối năm học.  - Phụ đạo học sinh yếu.  - Tổ chức kiểm tra cuối học kì 2.  - Thi viết chữ đẹp học sinh, rung chuông vàng.  - Kiểm tra hồ sơ GV – NV.  - Nộp báo cáo về PGD.  - Xây dựng kế hoạch hoạt động hè và kế hoạch tuyển sinh năm học 2019 - 2020.  - GV hoàn thành học bạ điện tử, học bạ giấy. | - Tổ chức các hoạt động, kỉ niệm ngày sinh nhật Bác.  - Thi ***Kể chuyện Bác Hồ***  - Tham gia ***Giao lưu học sinh tiểu học cấp Quận.***  - Họp phụ huynh cuối năm.  - Lễ bế giảng năm học 2018 – 2019.  - Tổ chức chia tay học sinh lớp5.  - Tổ chức chương trình thiện nguyện ***Vòng tay yêu thương*** |
| **6/2019** | - Học sinh toàn trường nghỉ hè.  - BGH phê duyệt học bạ các khối lớp. | - Các câu lạc bơi phổ cập, TDTT, họa, nhạc. |
| **7/2019** | - Học sinh toàn trường nghỉ hè. | - HS tham gia hoạt động văn nghệ, TDTT.  - Tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh. |

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Xây dựng kế hoạch, triển khai trong hội đồng trường, lấy ý kiến.

Báo cáo lãnh đạo phòng GD&ĐT xin ý kiến chỉ đạo.

Các khối trao đổi thống nhất, chỉ tiêu biện pháp, thảo luận trong hội nghị cán bộ GV - CNV.

Mỗi cán bộ GV thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần giải quyết cần phản ánh về Ban Giám hiệu để giải quyết kịp thời.

Công khai với phụ huynh các chỉ tiêu, biện pháp thực hiện nhiệm vụ năm học.

Trên đây là kế hoạch năm học của trường Tiểu học Mỹ Đình 2, kính trình lãnh đạo PGD&ĐT duyệt để nhà trường triển khai thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - PGD&ĐT Để báo cáo;  - UBND Phường MĐ2  - Các tổ chuyên môn (Để thực hiện);  - Lưu VP. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Phạm Thị Lợi** |